SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HKI**

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN CỪ MÔN GDCD LỚP 12**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

**I. NỘI DUNG ÔN TẬP**

1. Thực hiện pháp luật.

- Khái niệm thực hiện pháp luật, các hình thức thực hiện pháp luật.

- Các dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Khái niệm trách nhiệm pháp lí, các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.

2. Công dân bình đẳng trước pháp luật.

- Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

- Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

3. Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình.

- Bình đẳng trong lao động.

- Bình đẳng trong kinh doanh.

4. Bình đẳng giữa các dân tộc.

5. Bình đẳng giữa các tôn giáo.

**II. MỘT SỐ CÂU HỎI MINH HỌA**

**Câu 1**. Sử dụng pháp luật là các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn

**A**. quy ước của tập thể. **B.** nguyên tắc của cộng đồng.

**C**. các quyền của mình. **D**. nội quy của nhà trường.

**Câu 2.** Theo quy định của pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi xâm phạm các quan hệ lao động, công vụ nhà nước là vi phạm

**A**. kỉ luật. **B**. truyền thống. **C**. phong tục. **D.** công ước.

**Câu 3**. Nghĩa vụ mà các cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình là trách nhiệm

**A**. pháp lí. **B**. đạo đức. **C.** xã hội. **D**. tập thể.

**Câu 4**. Trong cùng một điều kiện, hoàn cảnh khi công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ ngang nhau thì phải chịu trách nhiệm pháp lí

**A**. khác nhau. **B**. chênh lệch nhau. **C**. như nhau. **D**. đối lập nhau.

**Câu 5**. Theo quy định của pháp luật, một trong những nguyên tắc khi giao kết hợp đồng lao động là

**A.** ủy quyền. **B**. đại diện. **C**. tự nguyện. **D**. định hướng.

**Câu 6:** Theo quy định của pháp luật, việc xử lí người chưa thành niên phạm tội được áp dụng theo nguyên tắc chủ yếu là

**A.** giáo dục. **B.** trừng trị. **C.** đe dọa. **D.** trấn áp.

**Câu 7**: Một trong những dấu hiệu cơ bản xác định hành vi vi phạm pháp luật là người vi phạm

**A.** phải có năng lực trách nhiệm pháp lí. **B.** phải khai báo tạm trú, tạm vắng.

**C.** cần bảo mật lí lịch cá nhân. **D.** cần chù động đăng kí nhân khẩu.

**Câu 8**: Quyền bình đẳng của công dân trong lao động **không** thể hiện ở nội dung nào sau đây?

**A.** Giao kết hợp đồng lao động. **B.** Thực hiện quyền lao động.

**C.** Tự do tìm kiếm việc làm. **D.** Quyết định lợi nhuận thường niên.

**Câu 9:** Mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về nghĩa vụ trước pháp luật trong trường hợp nào sau đây?

**A.** Lựa chọn các nhà đầu tư. **B.** Thanh lí tài sàn nội bộ.

**C.** Kinh doanh đúng mặt hàng được cấp phép. **D.** Mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa.

**Câu 10**: Cố ý đánh người gây thương tích nặng là hành vi vi phạm

**A**. dân sự. **B**. hình sự. **C**. hành chính. **D**. kỉ luật.

**Câu 11:**  Các dân tộc sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt đa số hay thiểu số, không phân biệt trình độ phát triển đều có đại biểu của mình trong các cơ quan Nhà nước là thể hiện

**A**. bình đẳng giữa các dân tộc về chính trị. **B**. bình đẳng giữa các dân tộc về kinh tế.  
 **C**. bình đẳng giữa các dân tộc về văn hóa. **D**. bình đẳng giữa các dân tộc về xã hội.

**Câu 12**: Công dân tuân thủ pháp luật khi từ chối

**A.** sử dụng vũ khí trái phép. **B**. thực hiện nghĩa vụ bầu cử.

**C.** nộp thuế đầy đủ theo quy định. **D**. bảo vệ an ninh quốc gia.

**Câu 13:** Trong các hình thức thức hiện pháp luật, hình thức nào là không bắt buộc?

**A.** Sử dụng pháp luật. **B**. Áp dụng pháp luật.

**C**. Tuân thủ pháp luật. **D**. Thi hành pháp luật.

**Câu 14**: Việc bảo đảm tỉ lệ thích hợp người dân tộc thiểu số trong các cơ quan quyền lực nhà nướcthể hiện quyền bình đẳng về

**A.** chính trị giữa các dân tộc. **B.** chính trị giữa các vùng, miền.

**C.** trong công việc chung của nhà nước. **D.** chính trị giữa các công dân.

**Câu 15**: Căn cứ để pháp luật quy định các mức thuế khác nhau đối với các doanh nghiệp là

**A**. thời gian kinh doanh của doanh nghiệp.

**B**. khả năng kinh doanh của doanh nghiệp.  
**C**. mặt hàng, sự may rủi trong kinh doanh.

**D**. ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn kinh doanh.

**Câu 16:** Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi

**A**. dân tộc, giới tính, tuổi tác, tôn giáo, thành phần xã hội.

**B**. dân tộc, tôn giáo, giới tính, thành phần, địa vị xã hội.

**C**. dân tộc, độ tuổi, địa vị.

**D**. thu nhập, tuổi tác, địa vị, giới tính.

**Câu 17**: Hành vi nào dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm dân sự?

**A.** Đánh người gây thương tích tỉ lệ 40%. **B**. Gây thiệt hại về tài sản cho người khác.

**C**. Buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường. **D**. Phóng nhanh vượt ẩu gây tai nạn chết người.

**Câu 18:** Nội dung nào sau đây thể hiện sự bình đẳng giữa anh chị em trong gia đình?

**A.** Không phân biệt đối xử giữa các con

**B.** Có bổn phận thương yêu, chăm sóc giúp đỡ nhau.

**C.** Yêu quý kính trọng ông bà,cha mẹ.

**D.** Có quyền ngang nhau trong lựa chọn nơi cư trú.

**Câu 19**: Ông A là người có thu nhập cao, hàng năm ông A chủ động đến cơ quan thuế để nộp thuế thu nhập cá nhân. Trong trường hợp này ông A đã

**A**. sử dụng pháp luật.     **B**. thi hành pháp luật.

**C**. tuân thủ pháp luật.      **D**. áp dụng pháp luật.

**Câu 20:** Anh H tự quyết định việc lựa chọn nơi cư trú mà không bàn bạc với vợ, anh H đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

**A.** tài sản chung.          **B**. nhân thân. **C**. tình cảm.       **D.** tài sản và sở hữu.

**Câu 21:** Hành vi nào sau đây thuộc hình thức sử dụng pháp luật?

**A.** Anh H chủ động khai thuế nộp thuế.

**B.** Học sinh thực hiện quyền tự do ngôn luận.

**C.** Anh T không buôn bán ma túy.

**D.** Cảnh sát giao thông phạt người vi phạm giao thông.

**Câu 22:** Nội dung nào dưới đây thể hiện bình đẳng giữa vợ và chồng?

**A**. Vợ, chồng có quyền có tài sản riêng.

**B**. Vợ, chồng có quyền có con ngoài giá thú.

**C**. Vợ, chồng có quyền dùng tài sản chung để đầu tư riêng.

**D**. Vợ, chồng có quyền tặng tài sản chung cho người khác không cần sự đồng ý của vợ hoặc chồng.

**Câu 23**: Ông B đi xe gắn máy vào đường một chiều gây tai nạn khiến anh P bị gãy chân phải vàoviện điều trị. Ông B bị cảnh sát giao thông lập biên bản phạt tiền, tạm giữ xe gắn máy và còn phải chi trả viện phí cho anh P. Trong trường hợp này, ông B phải chịu trách nhiệm pháp lý nào sau đây?

**A.** Hành chính và kỷ luật. **B.** Hành chính và dân sự.

**C.** Hình sự và dân sự. **D.** Hành chính và hình sự.

**Câu 24**: Công dân từ bao nhiêu tuổi trở lên thì được độc lập giao kết hợp đồng dân sự?

**A**. Từ đủ 14 tuổi.       **B**. Từ đủ 20 tuổi. **C**. Từ đủ 16 tuổi.         **D**. Từ đủ 18 tuổi.

**Câu 25**: Vi phạm hình sự là hành vi

**A**. gây ảnh hưởng tới xã hội. **B**. xâm phạm quan hệ nhân thân.

**C**. xâm phạm quan hệ tài sản. **D**. nguy hiểm cho xã hội.

**Câu 26**: Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm

**A**. các quy tắc quản lí của nhà nước. **B**. các quy tắc quản lí xã hội.

**C.** các nguyên tắc quản lí hành chính. **D**. các quy tắc quản lí lao động.

**Câu 27**: Cảnh sát giao thông xử lí người tham gia giao thông vượt đèn đỏ. Việc làm của cảnh sát giao thông thể hiện hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

**A**. Sử dụng pháp luật. **B**. Thi hành pháp luật.

**C**. Tuân thủ pháp luật. **D**. Áp dụng pháp luật.

**Câu 28**: Vi phạm kỉ luật là vi phạm pháp luật xâm phạm

**A**. các nội quy, quy định của cơ quan, tổ chức. **B**. kỉ luật lao động.

**C**. các quan hệ lao động và công vụ Nhà nước. **D**. quy định về ngày công lao động.

**Câu 29**: Trong các hành vi dưới đây, hành vi nào là vi phạm hành chính?

**A**. Vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. **B**. Đánh mất xe của người khác.

**C**. Thường xuyên đi làm muộn. **D**. Làm hàng giả với số lượng lớn.

**Câu 30**: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của vi phạm dân sự?

**A**. Đánh người gây thương tích. **B**. Vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông.

**C**. Cướp giật tài sản. **D**. Tự ý sửa chữa nhà đang thuê.

**Câu 31**: Hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm được quy định trong Bộ Luật hình sự là vi phạm

**A**. hình sự. **B**. hành chính.

**C**. tội đặc biệt nghiêm trọng. **D**. tội rất nghiêm trọng.

**Câu 32**: Chị C không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe máy. Trong trường hợp này chị C đã

**A**. không sử dụng pháp luật. **B**. không thi hành pháp luật.

**C**. không tuân thủ pháp luật. **D.** không áp dụng pháp luật.

**Câu 33**: Hành vi xâm phạm các quy tắc quản lí của nhà nước là vi phạm

1. hình sự. **B.** hành chính**. C**. dân sự. **D**. kỉ luật.

**Câu 34**: Độ tuổi nào dưới đây **không** bị xử phạt vi phạm hành chính?

**A**. Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi. **B**. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.

**C**. Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 17 tuổi. **D**. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

**Câu 35**: Cơ quan có thẩm quyền xử lí hôn nhân trái pháp luật là:

**A**. UBND xã, phường. **B**. Chủ tịch UBND xã, phường.

**C**. Tòa án nhân dân quận, huyện. **D.** Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện.

**Câu 36**: Trong các hình thức thực hiện pháp luật dưới đây, hình thức nào có chủ thể thực hiện khác với các hình thức khác?

**A**. Sử dụng pháp luật. **B**. Thi hành pháp luật.

**C**. Tuân thủ pháp luật. **D**. Áp dụng pháp luật.

**Câu 37**: Tôn giáo được hiểu là:

**A.** Một hình thức tín ngưỡng có tổ chức, với những quan niệm, giáo lí thể hiện tín ngưỡng và những hình thức lễ nghi thể hiện sự sùng bái tín ngưỡng ấy.

**B**. Niềm tin tuyệt đối, không chứng minh vào sự tồn tại thực tế của những bản chất siêu nhiên.

**C**. Tập hợp những người cùng tin theo một hệ thống giáo lí, giáo luật, lễ nghi và tổ chức.

**D**. Một hình thức tín ngưỡng có tổ chức, có giáo lý, giáo luật theo quy định của pháp luật.

**Câu 38**: Anh C không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe mô tô. Đây là ví dụ của:

**A**. Hành vi trái pháp luật có thể là không hành động.

**B.** Hành vi tuân thủ pháp luật.

**C**. Hành vi trái pháp luật có thể là hành động.

**D**. Hành vi thi hành pháp luật.

**Câu 39**: Nhà nước đã ban hành các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc là thể hiện

**A.** bình đẳng giữa các dân tộc về xã hội. **B**. bình đẳng giữa các dân tộc về kinh tế.  
**C**. bình đẳng giữa các dân tộc về văn hóa. **D**. bình đẳng giữa các dân tộc về chính trị.

**Câu 40**: Anh N thường xuyên đi làm muộn và nhiều lần tự ý nghỉ việc không lí do. Trong trường hợp này hành vi của N là vi phạm

**A.** hành chính. **B**. dân sự. **C.** kỉ luật. **D**. hình sự

**Câu 41**: Quyền bình đẳng về chính trị giữa các dân tộc được thực hiện theo hình thức

**A.** dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp. **B**. dân chủ đại diện và dân chủ gián tiếp.  
**C**. dân chủ gián tiếp. **D**. dân chủ trực tiếp.

**Câu 42**: Sau khi tốt nghiệp Đại học, anh M thành lập công ty chuyên kinh doanh thiết bị trường học. Điều này thể hiện

**A**. mọi công dân có quyền tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh.

**B**. mọi doanh nghiệp đều có quyền chủ động mở rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh.

**C**. mọi doanh nghiệp có quyền mở rộng quy mô kinh doanh.

**D**. mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về nghĩa vụ trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Câu 43**: Nhà nước luôn quan tâm, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống của từng dân tộc. Điều này thể hiện sự bình đẳng giữa các dân tộc về

**A.** xã hội. **B.** giáo dục. **C.** văn hóa. **D**. chính trị.

**Câu 44:** Theo quy định của pháp luật Lao động, độ tuổi lao động phải

**A**. từ đủ 16 tuổi.       **B**. từ đủ 15 tuổi. **C**. từ 18 tuổi.           **D**. từ đủ 18 tuổi.

**Câu 45**: Anh H đã cho anh K vay tiền mà không lấy lãi. Đến khi cần dùng anh H đòi thì anh K trốn tránh không gặp anh H. Anh H đã nhờ B đến nhà anh K dọa dẫm và đập phá một số đồ đạc. Bực mình anh K đã đến nhà anh H, hai bên to tiếng và xông vào đánh nhau, anh K dùng gạch ném vào đầu anh H nên bị thương nặng. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

**A.** Anh H, K và B. **B.** Anh H, K.

**C.**. Anh H và B. **D.** Anh K và B.

**Câu 46**: Anh Mvà anh Q cùng nộp hồ sơ đăng kí kinh doanh. Biết hồ sơ cùa mình chưa đủ điều kiện theo quy định, anh M đã nhờ lãnh đạo cơ quan chức năng là ông C giúp đỡ, ông C đã chỉ đạo nhân viên dưới quyền là chị S làm già một số giấy tờ để hoàn thiện hồ sơ rồi cấp phép kinh doanh cho anh M. Thấy anh M được cấp phép kinh doanh trong khi hồ sơ cùa mình đủ điều kiện nhưng lại chưa được cấp phép, anh Q đã tung tin anh M chuyên bán hàng giả. Những ai sau đây vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh?

**A.** Ông C, chị S và anh Q. **B.** Anh M, ông C và anh Q.

**C.** Anh M, ông C và chị S. **D.** Anh M, ông C, chị S và anh Q.

**Câu 47**: Nghi ngờ chị S lấy trộm máy tính cùa mình nên anh C cùng anh **A** đã dùng hung khí đánh chị S bị đa chấn thương. Nhận được tin báo, trường công an phường là ông Q triệu tập anh A và anh C về trụ sở công an phường để lấy lời khai. Một ngày sau, bố anh A là ông V phát hiện con mình bị ông Q giam và bỏ đói đến ngất xỉu tại trụ sở công an phường nên đã yêu cầu ông Q phải thả anh A. Những ai sau đây **không** vi phạm pháp luật hình sự?

**A.** Ông V và ông Q. **B.** Chị S, ông V và ông Q.

**C.** Ạnh C, anh A và ông Q. **D.** Chị S và ông V.

**Câu 48**: Chị A giấu chồng thế chấp ngôi nhà cùa hai vợ chồng chị để lấy tiền góp vốn cùng bạn mở cửa hàng kinh doanh. Phát hiện sự việc, chồng chị A là anh S đã đánh và ép chị phải chấm dứt việc kinh doanh với bạn. Bức xúc, chị bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Chị A và anh S cùng vi phạm quyền bình đẳng trong lĩnh vực nào sau đây?

**A.** Hôn nhân và gia đình. **B.** Tài chính và thương mại.

**C.** Hợp tác và đầu tư. **D.** Sàn xuất và kinh doanh.

**Câu 49**: Trong thời gian chị A xin nghi việc để chăm sóc con nhỏ mười tháng tuổi bị ốm, giám đốc cơ quan nơi chị công tác là ông Q bất ngờ kí quyết định sa thải chị. Ông Q đã vi phạm quyền bình đẳng trong lao động ở nội dung nào sau đây?

**A.** Thanh toán bảo hiểm nhân thọ. **B**. Nâng cao năng lực quản lí.

**C.** Thay đổi quy trình tuyển dụng. **D**. Giao kết hợp đồng lao động.

**Câu 50**: Hai cửa hàng kinh doanh thuốc tân dược của anh P và anh K cùng bí mật bán thêm thựcphẩm chức năng ngoài danh mục được cấp phép. Trước đợt kiểm tra định kì, anh P đã nhờ chị S chuyển mười triệu đồng cho ông H trưởng đoàn thanh tra liên ngành để ông bỏ qua chuyện này. Vì vây, khi tiến hành kiểm tra hai quầy thuốc trên, ông H chỉ lập biên bản xử phạt cửa hàng của anh K. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh?

**A.** Anh P, anh K và ông H. **B.** Anh P, anh K, ông H và chị S.

**C.** Anh P, anh K và chị S. **D.** Anh P, ông H và chị S.